

## **Vì sao, dư nợ tín dụng/GDP của Việt Nam ở trong nhóm các nước cao nhất thế giới**

15:54 01/11/2023

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Thị Hồng cho biết: Ngân hàng thế giới đã cảnh báo tình trạng dư nợ tín dụng trên GDP của Việt Nam ở trong nhóm các nước cao nhất thế giới.

Báo cáo, giải trình một số vấn đề kinh tế - xã hội vào cuối giờ sáng 01/11, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Thị Hồng nhấn mạnh, việc điều hành chính sách tiền tệ trong năm 2023 tiếp tục là một năm đầy khó khăn, thách thức. Điều này diễn ra khi kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường, thách thức nhiều hơn dự báo, hết khó khăn này thì lại đến khó khăn khác.



Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Thị Hồng. Ảnh quochoi.vn.

Theo Thống đốc Nguyễn Thị Hồng, trước khó khăn trên, Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện đồng bộ các giải pháp và công cụ chính sách tiền tệ với thời điểm và

liều lượng hợp lý để đóng góp chung vào thành công chung của nền kinh tế. Đó là kiểm soát lạm phát hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế. Theo đó, khi Ngân hàng Nhà nước thiết kế các chính sách điều hành tiền tệ sẽ phải ứng phó với những diễn biến cấp bách trước mắt nhưng cũng phải thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp căn cơ về trung và dài hạn. Có như vậy mới hướng đến để đảm bảo cân đối vĩ mô một cách bền vững.

Về điều hành tín dụng, tiếp cận tín dụng, Thống đốc Nguyễn Thị Hồng nhấn mạnh, hiện dư nợ tín dụng trên GDP của Việt Nam đã ở trong các nước cao nhất thế giới và Ngân hàng Thế giới đã cảnh báo.

Theo thống kê, năm 2015, tỷ lệ dư nợ tín dụng trên GDP của Việt Nam là 89,7% thì năm 2016 là 97,6%, năm 2017 là 103,5%, năm 2018 là 102,9%, năm 2019 là 110,2%, năm 2020 là 114,3%, năm 2021 là 113,2%, năm 2022 là hơn 125%. Năm 2023, Ngân hàng Nhà nước đã điều hành rất linh hoạt về tín dụng khi thực hiện các giải pháp để thúc đẩy cả bên cung vốn tín dụng cũng như các giải pháp để thúc đẩy bên cầu vốn tín dụng.

Đối với chính sách bên cung, đầu năm 2023, Ngân hàng Nhà nước đã đưa ra chỉ tiêu định hướng tăng trưởng tín dụng cả năm là 14%. Đến gần giữa năm đã phân bổ và thông báo cho tất cả các tổ chức tín dụng trong toàn hệ thống với chỉ tiêu khoảng 14%. Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước cũng đã điều hành linh hoạt để hỗ trợ thanh khoản của hệ thống để tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng, thúc đẩy tăng nguồn cung tín dụng cho nền kinh tế.

Ngân hàng Nhà nước cũng đã mạnh dạn điều chỉnh 4 lần giảm lãi suất điều hành để định hướng đưa mặt bằng lãi suất của các khoản cho vay mới giảm khoảng 2% so với cuối năm ngoái. Nếu tính cả những khoản dư nợ của các khoản cho vay cũ và vay mới thì giảm khoảng 1%. So với cuối năm ngoái và so với trước đại dịch COVID-19, lãi suất đã trở về bằng và thậm chí là giảm hơn khoảng 0,3%: Ban hành Thông tư về cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ. Chủ động đề xuất các gói tín dụng như: 120.000 tỷ đồng đối với tín dụng cho vay đối với nhà ở cho người có thu nhập thấp và công nhân; Gói tín dụng cho thủy sản là 15.000 tỷ đồng... Tất cả những giải pháp này đã góp phần thúc đẩy cầu tín dụng.

Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước cũng phối hợp với các địa phương tổ chức nhiều hội nghị kết nối giữa ngân hàng và doanh nghiệp để có thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về tín dụng tại các địa phương. Tuy nhiên, theo Thống đốc Nguyễn Thị Hồng, tín dụng vẫn tăng chậm, cập nhật đến 27/10, tín dụng tăng 7,1% so với cuối năm ngoái.

Thống đốc thông tin, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước cũng đã tổ chức rất nhiều các hội nghị chuyên đề để phân tích mổ xẻ những nguyên nhân dẫn đến tăng trưởng tín dụng thấp. Hiện nay, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành cùng Ngân hàng Nhà nước cũng đang thực hiện đồng bộ các giải pháp song song với những giải pháp từ phía ngân hàng.

**Ngọc Thạch (t/h)**